

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA
Bản án số: 317/2023/HS-ST
Ngày: 29/8/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Thu Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Tú;
Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND thành phố Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Hồng O - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 343/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 365/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1976 tại Thanh Hóa; nơi thường trú: số nhà I T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá T (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Ngô Thị P (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân:

- Tại bản án số 79/1999/HSST ngày 23/4/1999, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”,

- Tại bản án số 164/1999/HSST ngày 06/7/1999, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 10 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù từ ngày 10/01/1999, phạt bổ sung 20.000.000 sung công quỹ Nhà nước. Tổng hợp với 30 tháng tù của bản án số 79/1999/HSST ngày 23/4/1999, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 12 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/7/2012. Không có hồ sơ thi hành án dân sự.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/7/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố T. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

Chị Nguyễn Thị Lệ T1, sinh năm 1986. Vắng mặt.

Địa chỉ: Tòa nhà C, Chung cư X, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lợi dụng sở hữu của chủ sở hữu trong quản lý tài sản, vào khoảng 12 giờ 20 phút ngày 19/4/2023, Nguyễn Ngọc L đi đổ rác thì nhìn thấy chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai I10, màu trắng, biển kiểm soát: 36A – 591.07, không kéo cửa kính của chị Nguyễn Thị Lệ T1, sinh năm 1986, trú tại tòa nhà C Chung cư X, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa đang đỗ trước số nhà G N, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Lại gần quan sát thấy bên ghế phụ có chiếc túi xách, nên L đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. L đi về nhà và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát: 36B7 – 532.59 đến nơi xe ô tô đỗ, lúc này xung quanh không có người, L đã lén lút cho tay qua cửa phụ xe ô tô lấy chiếc túi xách màu đen và đi về nhà. Khi về đến nhà, L kiểm tra bên trong túi thấy có một máy tính laptop nhãn hiệu Dell, màu ghi xám và bộ sạc bên trong túi, L cất giấu tại phòng ngủ trên tầng hai. Sau đó, Công an phường Đ, thành phố T đã mời L đến trụ sở làm việc, tại đây L đã khai báo toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình và giao nộp tài sản đã lấy trộm cho Cơ quan Công an.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 56/KL-HĐĐGTS ngày 24/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND thành phố T kết luận: một máy tính laptop nhãn hiệu Dell, màu ghi xám đã qua sử dụng trị giá 7.000.000 đồng.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát: 36B7 – 532.59, màu đen xám, L đã bán chiếc xe cho chị gái là Nguyễn Thị Ngọc D nhưng không có xe đi lại nên đã mượn lại chiếc xe này. Quá trình sử dụng chiếc xe để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, L không nói cho chị D biết. Do đó Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với chị Nguyễn Thị Ngọc D.

Về phần vật chứng:

- Một chiếc máy tính laptop nhãn hiệu Dell, màu ghi xám trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Lệ T1;

- Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát: 36B7 – 532.59, màu đen xám trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1974, trú tại I T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Về dân sự: Bị hại là chị Nguyễn Thị Lệ T1 đã nhận lại chiếc máy tính laptop; chiếc túi xách và dây sạc máy tính đã hỏng, không còn giá trị sử dụng nên chị không có yêu cầu, đề nghị gì khác về dân sự.

Với nội dung nêu trên, bản cáo trạng số 286/CT-VKSTPTH ngày 14/8/2023, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hoá đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc

Long về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc L phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam. Phần trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong nên không xem xét.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung truy tố của cáo trạng và không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc L khai nhận:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 19/4/2023, Nguyễn Ngọc L đã lợi dụng sơ hở của bị hại lén lút chiếm đoạt 01 túi xách, bên trong có 01 máy tính nhãn hiệu Dell của chị Nguyễn Thị Lệ T1 để bên trong xe ô tô biển kiểm soát 36A-591.07 đang đỗ tại trước số nhà G N, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Theo kết quả định giá, tài sản bị chiếm đoạt trị giá 7.000.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo lợi dụng sơ hở của người bị hại trong quản lý tài sản để lén lút chiếm đoạt tài sản, thể hiện bị cáo là người rất liều lĩnh và táo bạo, coi thường pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, làm ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu: tại bản án số 79/1999/HSST ngày 23/4/1999, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tại bản án số 164/1999/HSST ngày 06/7/1999, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản bị cáo trộm cắp được bị cáo đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra để trả lại cho người bị hại. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ các quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như vậy mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là chị Nguyễn Thị Lệ T1 đã nhận lại chiếc máy tính laptop; chiếc túi xách và dây sạc máy tính đã hỏng, không còn giá trị sử dụng nên chị không có yêu cầu, đề nghị gì khác về dân sự. Vì vậy về phần trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc L 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam là ngày 05/7/2023.

- Về phần trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- Nhà tạm giữ Công an TP Thanh Hóa;
- Công an TP Thanh Hóa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Phương

